

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án. (3 điểm)

Câu 1. (B, A.1). Thiết bị vào có chức năng gì trong các phương án sau đây?

- A. Đưa thông tin ra ngoài. B. Hiển thị nội dung lên màn hình.
 C. Chuyển thông tin thành dữ liệu. D. Đưa thông tin vào máy tính.

Câu 2. (B, A.1). Thiết bị nào sau đây vừa đưa thông tin vào, vừa đưa thông tin ra?

- A. Màn hình cảm ứng. B. Loa bluetooth.
 C. Màn hình led. D. Bàn phím không dây.

Câu 3. (B, A.1). Em hãy cho biết máy ảnh nhập thông tin dạng nào vào máy tính?

- A. Con số B. Hình ảnh.
 C. Văn bản. D. Âm thanh.

Câu 4. (B, A.1). Thiết bị nào xuất dữ liệu âm thanh từ máy tính ra ngoài?

- A. Máy ảnh. B. Micro.
 C. Màn hình D. Loa.

Câu 5. (H, A.1). Việc nào dưới đây **KHÔNG** nên làm khi sử dụng máy tính?

- A. Đọc kỹ hướng dẫn trước khi sử dụng thiết bị.
 B. Giữ tay khô, sạch khi sử dụng máy tính.
 C. Để máy tính nơi có ánh nắng chiếu vào.
 D. Gõ phím dứt khoát nhưng nhẹ nhàng.

Câu 6. (H, A.1) Thao tác nào sau đây tắt máy một cách an toàn?

- A. Sử dụng nút lệnh Restart của Windows
 B. Sử dụng nút lệnh Shutdown của Windows
 C. Nhấn giữ công tắc nguồn vài giây
 D. Rút dây nguồn khỏi ổ cắm

Câu 7. (B, A.2). Phần mềm ứng dụng dưới đây, phần mềm nào để học tiếng Anh?

- A. Typing Master. B. Zalo.
 C. Duolingo. D. Google Chrome.

Câu 8. (B, A.2). Cách đặt mật khẩu cho tài khoản nào dưới đây được xem là mật khẩu mạnh?

- A. Lx@897# B. Mk897
 C. @12345 D. 1526MK76

Câu 9. (H, A.2). Em hãy cho biết phần mềm nào sau đây quan trọng nhất?

- A. Lập trình trực quan Scratch. B. Soạn thảo văn bản.
 C. Phần mềm vẽ hình. D. Hệ điều hành.

Câu 10. (H, A.2). Dựa vào phần mở rộng của các tệp tin dưới đây, em hãy chỉ ra đâu là tệp video?

- A. Than dong.docx B. Hat giuong tam hon.mp4
 C. Em muon lam ca si.mp3 D. LingDeer.exe

Câu 11. (B; C.1). Trong các địa chỉ website sau đây, địa chỉ nào là địa chỉ website mạng xã hội?

- A. vnedu.vn B. vietnamnet.vn
 C. youtube.com D. google.com.vn

Câu 12. (B, C.1). Mạng xã hội **KHÔNG** có chức năng nào sau đây?

- A. Chia sẻ hình ảnh. B. Gặp mặt trực tiếp.
 C. Chia sẻ bài viết. D. Trò chuyện trực tuyến.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4 Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai. (4 điểm)

Câu 1. (A.2; B, B, H, V). Trong khi thảo luận về nội dung “Thư mục và tập tin”, Cả Lan và Đào đều đưa ra ý kiến khác nhau về những nội dung sau:

- Để di chuyển thư mục có thể thực hiện bằng lệnh cut và paste. (B, Đúng)
- Không thể sao chép một thư mục sau khi được tạo. (B, sai)
- Khi đặt tên thư mục, nên đặt tên sao cho dễ nhớ và để biết trong đó chứa gì. (H, Đúng)
- Để đổi tên thư mục, ta nháy chuột chọn thư mục cần đổi tên rồi chọn lệnh Rename và tiến hành nhập tên mới. (V, Đúng)

Câu 2. (A.2; B, B, H, V) Hãy tưởng tượng bạn vừa tải về nhiều loại tài liệu học tập khác nhau, bao gồm bài tập Toán, bài giảng lý thuyết Hóa học, và hình ảnh minh họa cho môn Lịch sử. Một số cách làm sau để em sắp xếp và lưu trữ các tài liệu này một cách khoa học để dễ tìm kiếm sau này:

- Giữ nguyên tên cũng như vị trí lưu trữ mặc định khi các tài liệu được tải xuống. (B, Sai)
- Đặt tên tài liệu này sao cho dễ nhớ và dễ tìm kiếm, ví dụ: “chiendichDienBienPhu.jpg”. (B, Đúng)
- Hệ thống tự động sắp xếp các tài liệu tải xuống một cách khoa học và dễ tìm kiếm. (H, Sai)
- Tạo các thư mục con như "Toán", "Hóa học", "Lịch sử". Lưu các tài liệu tương ứng vào đúng thư mục đã tạo. (V, Đúng)

Câu 3. (C.1; B, B, H, V) Để giới thiệu các bạn hoặc một người thân tham gia mạng xã hội. Là bản thân em đã được trao dồi kiến thức tham gia mạng xã hội, em nên:

- Hướng dẫn cách tạo và sử dụng hộp thư điện tử Gmail. (B, sai)
- Giới thiệu các diễn đàn học tập, thảo luận, là nơi mọi người có thể cùng nhau chia sẻ kiến thức về một chủ đề nào đó. (B, Đúng)
- Tùy theo mục đích sử dụng mà em giới thiệu và cung cấp những kênh mạng xã hội phù hợp. (H, Đúng)
- Khi giới thiệu, em nên đề cập đến các thông tin: Chức năng chính, đối tượng phù hợp để tham gia, cách thức tham gia, những lưu ý cần thiết khi tham gia,... về một mạng xã hội (Zalo, Facebook,...). (V, Đúng)

Câu 4. (C.1; B, H, H, V) Sau khi cô giáo giới thiệu “Mạng xã hội là một nền tảng kỹ thuật số cho phép mọi người tương tác, chia sẻ, tạo và trao đổi thông tin, nội dung, ý tưởng và nhiều hình thức giao tiếp khác nhau. Nó là một môi trường ảo nơi mọi người có thể kết nối với nhau, dù ở bất cứ đâu trên thế giới”. Các bạn đưa ra một số ý kiến như sau:

- Tùy theo mục đích sử dụng, các trang mạng xã hội cung cấp những cách thức giao tiếp khác nhau, như: nhắn tin riêng tư, đưa ra nhận xét trên trang của bạn bè, đăng ảnh và video lên, thảo luận học tập, trò chơi trực tuyến. (B, Đúng)
- Không cần chia sẻ về hậu quả của việc sử dụng thông tin vào mục đích sai trái, với người thân và bạn bè để cùng phòng tránh vì tác hại của nó mang lại không đáng kể. (H, Sai)
- Đưa thông tin sai sự thật lên mạng, sử dụng thông tin vào mục đích sai trái là hành vi bị nghiêm cấm và có thể bị phạt theo quy định của Pháp luật. (H, Đúng)
- Học sinh có thể bị đình chỉ thi và bị công an điều tra, xử lý. Vì hành vi chụp ảnh đề thi, chia sẻ lên mạng xã hội, nhờ làm hộ bài thi trong quá trình thi. (V, Đúng)

PHẦN III. Tự luận (mỗi câu 1 điểm)

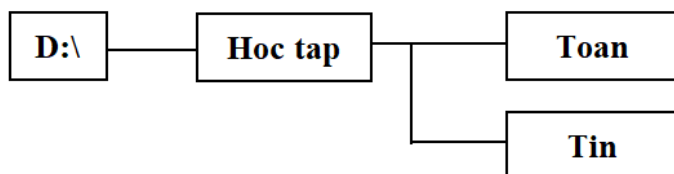
Câu 1:

- (B) Theo em, máy in thuộc nhóm thiết bị nào?
- (V) Máy in của em in ra những ký hiệu không mong muốn và em biết lỗi này do virus gây ra. Em cần phải diệt virus ở máy in hay máy tính? Tại sao?

Câu 2:

- (H) Hệ điều hành và phần mềm ứng dụng có vai trò khác nhau đối với sự vận hành của máy tính như thế nào?
- (V) Em hãy nêu một vài hệ điều hành mà em biết?

Câu 3. (V) Cho sơ đồ cây thư mục như sau:



Em hãy nêu các bước thực hiện tạo cây thư mục như trên.

-----HẾT-----

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Môn: TIN HỌC - Lớp 7

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều chọn lựa. (3,0 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	D	A	B	D	C	B	C	A	D	B	C	B
Điểm	0,2 5	0,2 5	0,2 5	0,2 5	0,2 5	0,2 5	0,2 5	0,25 5	0,2 5	0,2 5	0,2 5	0,2 5

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. (4,0 điểm)

Mỗi ý đúng được 0.25 điểm

Câu hỏi	Ý a)	Ý b)	Ý c)	Ý d)
Câu 1	Đúng	Sai	Đúng	Đúng
Câu 2	Sai	Đúng	Sai	Đúng
Câu 3	Sai	Đúng	Đúng	Đúng
Câu 4	Đúng	Sai	Đúng	Đúng

PHẦN III. Tự luận (mỗi câu 1 điểm)

Câu	Đáp án	Điểm
Câu 1 (1,0 điểm)	a) Máy in thuộc nhóm thiết bị ra.	0,25
	b) Máy in của em in ra những ký hiệu không mong muốn và em biết lỗi này do virus gây ra.	
	- Em cần phải diệt virus ở máy tính.	0,25
	- Vì: +Máy in chỉ là thiết bị ra, không lưu trữ và xử lý dữ liệu. + Dữ liệu nên trên thiết bị lưu trữ của máy tính	0,25 0,25
Câu 2 (1,0 điểm)	a) Hệ điều hành và phần mềm ứng dụng có vai trò khác nhau đối với sự vận hành của máy tính là:	
	- Hệ điều hành là phần mềm được sử dụng để quản lý các thành phần của máy tính	0,25
	- Hệ điều hành là phần mềm được sử dụng để điều khiển máy tính hoạt động.	0,25
	- Phần mềm ứng dụng được dùng để thực hiện yêu cầu xử lý thông tin cụ thể của người sử dụng.	0,25

	b) Một số hệ điều hành: Windows 10, Android, iOS,...	0,25
Câu 3 (1,0 điểm)	- Bước 1. Trên màn hình cửa sổ ổ đĩa D, nháy phải chuột, chọn New → Folder	0,25
	- Bước 2. Một thư mục mới có tên New Folder được tạo ra. Em đổi tên thành “Hoc tap”	0,25
	- Bước 3. Trong thư mục “Hoc tap”, thực hiện thao tác tạo thư mục mới như bước 1 và 2 sau đó thay đổi tên thành “Toan”	0,25
	- Bước 4. Trong thư mục “Hoc tap”, thực hiện thao tác tạo thư mục mới như bước 1 và 2 sau đó thay đổi tên thành “Tin”	0,25

-----//-----

MA TRẬN VÀ ĐẶC TẢ

I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ.

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ						Tự luận						
			Nhiều lựa chọn			Đúng - Sai									
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	
1	Chủ đề A. Máy tính và cộng đồng	1. Sơ lược về các thành phần của máy tính(2t)	4 (1,2,3,4)	2 (5,6)					1 (1a)		3 (1b)	5	2	3	25,0%
		2. Khái niệm hệ điều hành và phần mềm ứng dụng (4t)	2 (7,8)	2 (9,10)		4 (1a,1b,2a,2b)	2 (1c,2c)	2 (1d,2d)		3 (2a)	5 (2b,3)	6	7	7	50,0%
2	Chủ đề C. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	1. Mạng xã hội và một số kênh trao đổi thông tin thông dụng trên Internet(2t)	2 (11,12)			3 (3a, 3b, 4a)	3 (3c, 4b, 4c)	2 (3d, 4d)				5	3	2	25,0%
Tổng số câu, ý			8	4	0	7	5	4	1	3	8	16	12	12	40
Tổng số điểm			2,0	1,0	0,0	1,75	1,25	1,0	0,25	0,75	2,0	4,0	3,0	3,0	10
Tỉ lệ %			30			40			30			40	30	30	100%

II. BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA.

TT	Chủ đề / Chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá								
				TNKQ						Tự luận		
				Nhiều lựa chọn			Đúng / Sai					
				Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng
1	Chủ đề A. Máy tính và cộng đồng (6 tiết)	1. Sơ lược về các thành phần của máy tính(2t)	- Nhận biết: Biết và nhận ra được các thiết bị vào ra trong mô hình thiết bị máy tính, tính đa dạng và hình dạng của các thiết bị. Biết được chức năng của một số thiết bị vào ra trong thu thập, lưu trữ, xử lí và truyền thông tin. - Thông hiểu: Nêu được ví dụ cụ thể về những thao tác không đúng cách sẽ gây ra lỗi cho các thiết bị và hệ thống xử lí thông tin. - Vận dụng: Thực hiện đúng các thao tác với các thiết bị thông dụng của máy tính.	4 (NLa)	2 (NLb)					1 (NLa)		3 (NLa)
		2. Khái niệm hệ điều hành và phần mềm ứng dụng (4t)	- Nhận biết: Biết được tệp chương trình cũng là dữ liệu, có thể được lưu trữ trong máy tính. Nêu được tên một số phần mềm ứng dụng đã sử dụng. Nêu được một số biện pháp để bảo vệ máy tính cá nhân, tài khoản và dữ liệu cá nhân. - Thông hiểu: Giải thích được chức năng điều khiển của hệ điều hành, qua đó phân biệt được hệ điều hành với phần mềm ứng	2 (NLa)	2 (NLb)		4 (NLa)	2 (NLb)	2 (NLa)		3 (NLb)	5 (NLa)

			dụng. Phân biệt được loại chương trình và phần mềm ứng dụng thông qua phần mở rộng. - Vận dụng: Thao tác thành thạo với tệp và thư mục.									
	Chủ đề C. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin (2 tiết)	1. Mạng xã hội và một số kênh trao đổi thông tin thông dụng trên Internet	- Nhận biết: Nhận biết một số website là mạng xã hội. Nêu được một số chức năng cơ bản của mạng xã hội: kết nối, giao lưu, chia sẻ, thảo luận và trao đổi thông tin... - Thông hiểu: Nêu được ví dụ cụ thể về hậu quả của việc sử dụng thông tin vào mục đích sai trái. - Vận dụng: Sử dụng được một số chức năng cơ bản của một mạng xã hội để giao lưu và chia sẻ thông tin: tạo tài khoản, hồ sơ trực tuyến, kết nối với bạn cùng lớp, chia sẻ tài liệu học tập, tạo nhóm trao đổi	2 (NL _a)			3 (NL _a)	3 (NL _b)	2 (NL _e)			
Tổng số câu				8	4	0	7	5	4	1	3	8
Tổng số điểm				3.0			4.0			3.0		
Tỉ lệ				30			40			30		